

DỰ THẢO



QUY CHẾ TỔ CHỨC HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 vào ngày 21/03/2022 (sau đây gọi là Đại hội) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Công ty Chứng khoán Công thương” hoặc “Công ty”).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham gia Đại hội, các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Giải thích từ ngữ

1. **Đại biểu** là cổ đông, người đại diện theo ủy quyền hợp pháp (người được ủy quyền) của cổ đông.
2. **Đại hội trực tuyến** là Đại hội được tổ chức dưới hình thức trực tuyến, các đại biểu tham gia Đại hội qua mạng internet và/hoặc các phương tiện, ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện các quyền thảo luận, biểu quyết của mình.
3. **Bỏ phiếu điện tử** là việc đại biểu thực hiện biểu quyết thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử hoặc ứng dụng họp trực tuyến do Công ty Chứng khoán Công thương quy định và thông báo cho cổ đông.
4. **Hệ thống bỏ phiếu điện tử** là hệ thống cung cấp cho đại biểu các công cụ để thực hiện các quyền liên quan khi tham gia Đại hội trực tuyến hoặc bỏ phiếu điện tử.
5. **Tài khoản truy cập** là tên đăng nhập và mật khẩu được sử dụng để tham gia Đại hội trực tuyến.
6. **Thông tin định danh** là những thông tin cần thiết gắn với một và chỉ một cổ đông, để xác thực cho cổ đông.
7. **Xác thực** là việc kiểm tra, xác minh thông tin của đại biểu đúng như thông tin đại biểu cung cấp hoặc khai báo.

Điều 3: Điều kiện tham dự Đại hội

1. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền tham dự Đại hội trực tuyến hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội trực tuyến.
2. Cổ đông có thể thực hiện việc ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần của mình cho người khác thay mặt tham dự Đại hội.
3. Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi đáp ứng tất cả các điều kiện sau:
 - a. Cổ đông điền đầy đủ các thông tin trên Giấy ủy quyền (theo mẫu của Công ty Chứng khoán Công thương hoặc quy định của Luật Dân sự);
 - b. Giấy ủy quyền có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền.
 - c. Quý cổ đông gửi bản chụp/scan Giấy ủy quyền tới địa chỉ email: investor@cts.vn trước 16h00 ngày 18/03/2022 và gửi bản gốc Giấy ủy quyền qua đường bưu điện tới Công ty Chứng khoán Công thương **chậm nhất trước ngày tổ chức Đại hội (21/03/2022)** theo địa chỉ: Phòng Tổ chức Hành chính - Công ty Chứng khoán Công thương – Số 306 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền và người được ủy quyền

1. **Quyền của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền và người được ủy quyền khi tham dự Đại hội**
 - a. Được tham dự trực tuyến hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử để biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Chứng khoán Công thương. Việc đăng ký họp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử thực hiện theo quy định tại Hướng dẫn tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Công ty Chứng khoán Công thương được đăng tải tại website: <https://www.cts.vn> mục

“Quan hệ cổ đông” – “Đại hội đồng cổ đông”.

- b. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến được thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung, bao gồm:
- (i) Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá về Công tác quản lý kinh doanh Công ty năm 2021, Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT năm 2021 và Định hướng kinh doanh năm 2022;
 - (ii) Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát trong năm 2021, định hướng hoạt động năm 2022;
 - (iii) Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
 - (iv) Thông qua Tờ trình về việc trích quỹ và Phương án xử lý số dư Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ;
 - (v) Thông qua Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;
 - (vi) Thông qua Tờ trình về Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2022;
 - (vii) Thông qua Tờ trình về việc Lựa chọn tổ chức kiểm toán để thực hiện soát xét/kiểm toán Báo cáo tài chính, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2022 của Công ty;
 - (viii) Thông qua Tờ trình về Kế hoạch tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022;
 - (ix) Thông qua Tờ trình về Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty;
 - (x) Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và toàn văn hợp nhất Điều lệ;
 - (xi) Thông qua Tờ trình nhân sự thành viên độc lập HĐQT Công ty;
 - (xii) Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên độc lập HĐQT Công ty đối với Bà Trần Thị Thìn;
 - (xiii) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty (nếu có).
- c. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến muộn có quyền đăng ký dự họp ngay, sau đó có

quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng;

2. Nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền và người được ủy quyền khi tham dự Đại hội

- Đăng ký thông tin đầy đủ, chính xác để tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử; chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin đã đăng ký.
- Chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Công ty về kết quả bỏ phiếu điện tử đã thực hiện trên hệ thống bỏ phiếu điện tử.
- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty Chứng khoán Công thương quyết định thành lập.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện:
 - (i) Kiểm tra tư cách cổ đông, người đại diện theo ủy quyền hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến.
 - (ii) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến.
3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Ban Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu thực hiện:
 - (i) Hướng dẫn đại biểu cách thức biểu quyết trực tuyến;
 - (ii) Xác định kết quả biểu quyết tại Đại hội;
 - (iii) Lập Biên bản kiểm phiếu, báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
3. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa và Ban Thư ký

1. Ban Chủ tọa gồm Chủ tọa và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông

- qua, thực hiện điều khiển cuộc họp Đại hội.
2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
 3. Ban Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
 4. Ban Chủ tọa có thể hoãn cuộc họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của Đại hội đồng cổ đông nếu xảy ra một trong các trường hợp sau đây:
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của cuộc họp Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ;
 - Các phương tiện thông tin hỗ trợ cho cuộc họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
 5. Ban thư ký do Ban Chủ tọa Đại hội cử, thực hiện ghi chép Biên bản Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Chủ tọa.

CHƯƠNG III: TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8: Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập họp Đại hội.

Điều 9: Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày.
2. Đại hội sẽ thông qua Chương trình Đại hội, lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Điểm b Khoản 1 Điều 4 của Quy chế này.

Điều 10: Thông qua Nghị quyết của Đại hội

1. Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Công ty; loại cổ phần

và tổng số cổ phần từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty theo Điều 137 Luật Doanh nghiệp; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty thì nghị quyết của Đại hội được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết dự họp (hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền, người được ủy quyền dự họp) tán thành.

2. Đối với các vấn đề khác, nghị quyết của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết dự họp (hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền, người được ủy quyền dự họp) tán thành.

Điều 11: Biên bản Đại hội

Nội dung Đại hội được lập thành biên bản và lưu trữ theo quy định. Biên bản Đại hội được lập và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG IV: ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 12: Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 8 Quy chế này thì người triệu tập hủy cuộc họp theo quy định tại Điều lệ Công ty. Thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp (hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền, người được ủy quyền dự họp) đại diện từ ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì người triệu tập hủy cuộc họp theo quy định tại Điều lệ Công ty. Thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp (hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền, người được ủy quyền dự họp) và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13: Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 5 Chương 13 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Cổ đông, những người tham dự họp Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
BAN CHỦ TỌA**

